TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 11 - 2023
V/v Tranh chấp HNGĐ- Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC- TỈNH HÒA BÌNH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đình Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:1. Bà **Bùi Thị Thiết**, Phó Chủ tịch LĐ LĐ huyện.

2. Ông **Bùi Thanh Xuân**, Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà **Tăng Thị Hồng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Thành Công**, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST- HNGĐ ngày 13/7/2023 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HN&GĐ, ngày 13/9/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số:13/2023/QĐST-DS ngày 28/10/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Ph**, sinh năm 1991.

2. Bị đơn : Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1985.

Cùng ĐKNKTT: Xóm C, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, được nộp tiền tạm ứng án phí ngày 13/7/2023, bản tự khai và quá trình tố tụng tiếp theo, nguyên đơn chị Bùi Thị Ph trình bày:

Chị và anh Bùi Văn H, sau quá trình tự do tìm hiểu, đã tự nguyện kết hôn và về chung sống với nhau, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ngày 03/01/2017. Sau kết hôn vợ chồng không sống chung với gia đình bên nào mà do cả hai cùng là người lao động làm thuê nên để giữ việc vẫn phải đi làm nên lúc thì chị sang bên anh H; khi thì anh H sang bên chị và vợ

chồng thuê nhà để sống. Vì cuộc sống quá khó khăn và cũng vì mưu sinh vợ chồng phải đi làm thuê, kiếm sống và nuôi con. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng tồn tại được 06 tháng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không chịu khó làm ăn, không quan tâm chăm lo cho gia đình vợ con, không đưa kinh tế cho chị lo cho gia đình và con cái; chị đã cố gắng nín nhịn khuyên giải và nhờ gia đình, bạn bè khuyên giải để anh H sống có trách nhiệm hơn nhưng anh H không thay đổi, vẫn không quan tâm đến chị và cũng không chăm lo cho con, không đóng góp chu cấp và sống thiếu trách nhiệm với gia đình. Chị gửi con cho bà ngoại để đi làm thuê lấy kinh tế nuôi con. Tuy nhiên anh H và gia đình nhà anh cũng không ai quan tâm đến mẹ con chị. Đến nay: Thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không còn tồn tại; mục đích hôn nhân không đạt được chị gửi đơn yêu cầu xin được ly hôn anh H để giải phóng cho nhau. Về con chung: Có 01 con là Bùi Hải Y, sinh ngày 17/01/2017. Khi ly hôn chị Ph xin được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con và chưa yêu cầu anh H đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung chị không ngăn cản. Về tài sản chung, Công nợ chung: Không có. Về án phí: Nguyên đơn xin tự nguyện chịu toàn bộ .

Vì phía bị đơn anh Bùi Văn H đã được thông báo việc thụ lý giải quyết vụ án; thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa Giải; Tòa cũng đã triệu tập ra tòa làm việc; Gia đình anh H và Tòa cũng đã gọi điện báo. Anh H có biết và hứa về tòa để thể hiện quan điểm và giải quyết nhưng không đến làm việc - không hợp tác. Để giải quyết vụ án, chị Ph đã có đơn đề nghị không cần mở phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nữa. Chị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn và anh Bùi Văn H cố tình trốn tránh nên Tòa đã tiến hành tống đạt giấy báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định của pháp luật. Đến ngày xét xử lần thứ nhất, anh Bùi Văn H vẫn không có mặt và không có lý do. Phiên tòa lần thứ nhất phải hoãn theo quy định của Pháp luật.

Đến phiên tòa lần thứ hai. Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc cũng đã tiến hành tống đạt giấy báo cũng như quyết định hoãn phiên tòa đồng thời ấn định ngày xử tiếp theo và tống đạt cho anh Bùi Văn H theo pháp luật: Tuy nhiên, đến ngày xét xử, anh Bùi Văn H vẫn vắng mặt không có lý do. Như vậy: Anh Bùi Văn H đã tự từ bỏ quyền và nghĩa vụ của bản thân. Nguyên đơn, chị Bùi Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm và có đơn xin xét xử vắng mặt. Lý do, chị phải đi làm để có kinh tế lo cho con ăn học và vì mới đi làm chị không thể về dự phiên tòa

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đưa ra quan điểm: Tòa án đã tiến hành tống đạt theo đúng các thủ tục theo quy định. Bị đơn lần thứ hai vẫn không có mặt không có lý do; Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo quy định tại điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là có cơ sở. Về quan hệ hôn nhân: Lời khai của chị Ph là phù hợp với tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Việc kết hôn của chị Ph và anh H là tự nguyện và hợp pháp; mâu thuẫn vợ chồng xảy ra từ năm 2018, đã lâu và đã ở mức độ trầm trọng nên đề nghị hội

đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 56 luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn và xử cho chị Ph được ly hôn anh H. Về con chung cần áp dụng quy định tại các điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình để giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo pháp luật: Cháu Y còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của mẹ; cháu hiện đang ở với ông bà ngoại và được mẹ cấp dưỡng, chăm lo đầy đủ và vì anh H cố tình trốn tránh không đến Tòa thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình nên: Giao cháu Y cho mẹ trực tiếp chăm sóc giáo dục là phù hợp. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph chưa yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có nên không đề cập. Về trách nhiệm nộp án phí: Cần áp dụng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về án phí, lệ phí Tòa án. Chấp nhận sự tự nguyện chịu án phí của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về thủ tục tố tụng: - Quan hệ pháp luật tòa án giải quyết là tranh chấp về ly hôn. Nguyên đơn là là chị Bùi Thị Ph và bị đơn anh Bùi Văn H cùng trú tại xóm C, xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nên chị Ph khởi kiện vụ án, Tòa xác định chị là nguyên đơn. Anh H là người bị khởi kiện là bị đơn là đúng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, theo quy định tại Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H chung sống và kết hôn với nhau tháng 01/ 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ng, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra xung đột, mâu thuẫn chủ yếu do anh H sống thiếu trách nhiệm với vợ con. Vợ chồng xung khắc khiến cuộc sống gia đình bức bách, nặng nề. Vì kinh tế, vợ chồng phải đi làm thuê nhưng anh H không quan tâm đến gia đình, vợ con, không đưa kinh tế cho chị Ph chăm lo cho gia đình; Chị đã cho anh H nhiều cơ hội những mong anh H sửa đổi nhưng anh H vẫn không quan tâm đến gia đình, vợ con; Vợ chồng ly thân từ năm 2018 đến nay, xác định: Tình cảm vợ chồng không còn, để đảm bảo cho tương lai chị có yêu cầu xin được ly hôn anh Bùi Văn H.

Xét hôn nhân giữa chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H từ sau khi kết hôn được một thời gian ngắn vợ chồng đã thường xuyên xảy ra những mâu thuẫn, bất hòa không thể hòa hợp, anh H không có giải pháp gì để chị Ph tin tưởng mà yên tâm chung sống để có một gia đình hạnh phúc, cả hai đã sống ly thân từ năm 2018 mỗi người một nơi, không còn khả năng hàn gắn. Căn cứ tình trạng thực tế thì hôn nhân giữa vợ và chồng không còn tồn tại, mục đích

hôn nhân không đạt được. Việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn để xử cho chị Bùi Thị Ph được ly hôn anh Bùi Văn H là cần thiết, phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[3]Về con chung: Chị Bùi Thị Ph và anh Bùi Văn H có 01 con là Bùi Hải Y, sinh ngày 17/01/2017. Quá trình giải quyết, chị Ph có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con và không yêu cầu anh H đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Con chị, hiện vẫn sinh sống cùng chị và ông bà ngoại - chị vẫn chu cấp cho con ăn học đầy đủ và cháu có cuộc sống khá tốt. Chị có việc làm và thu nhập ổn định đủ để đảm bảo cho con. Chị để quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh H mà không ngăn cản.

Xét: Anh Bùi Văn H không đến Tòa, đã từ bỏ quyền nuôi con và việc giao con cần phải giao cho mẹ. Hiện cháu Bùi Hải Y, sinh ngày 17/01/2017 còn nhỏ cháu cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ và hiện tại cháu đang được mẹ chu cấp nuôi dưỡng và gửi ông bà ngoại chăm sóc tốt. Bởi vậy, nên giao cháu Bùi Hải Y cho chị Bùi Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp và chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph chưa yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng muôi con chung. Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

[4]Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu đồng thời xác định không có nợ chung nên không đề cập xử lý.

[5]Về án phí: Chị Bùi Thị Ph phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 51, 56, 58, điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

-Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Bùi Thị Ph được ly hôn với anh Bùi Văn H .

- Về con chung : Giao cháu Bùi Hải Y, sinh ngày 17/01/2017 cho chị Bùi Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị Ph chưa yêu cầu anh Bùi Văn H phải đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung. Quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung được đảm bảo theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Ph phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án huyện Tân Lạc theo biên lai số: 0002846 ngày 13/7/2023, nay không phải nộp thêm.

Nguyên đơn - Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả xét xử hoặc kết quả bản án được niêm yết

Án xử sơ thẩm công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSNDtỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THA huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã Ng-Tân Lạc;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Đình Dũng